

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:56/2021/HNGĐ-ST
Ngày 19-8-2021
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Duy Đô

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

2- Bà Triệu Thị Thuỷ Hoàn.

Thư ký phiên toà: Bà Lương Thuỳ Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Thu Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 110/2021/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXX-ST ngày 16 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Hoàng Quốc H** 33 tuổi

Địa chỉ: Thôn Đồng C- xã Y Th- huyện L- Y, có mặt.

Bị đơn: Chị **Hoàng Thị Th** 29 tuổi

Địa chỉ: Thôn Đồng C- xã Y Th- huyện L- tỉnh Y, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 12-4-2021 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là anh Hoàng Quốc H trình bày: Anh và chị Hoàng Thị Th kết hôn tháng 10 năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn lại tại UBND xã Y Th- huyện L- tỉnh Y. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2018 thì xảy ra khúc mắc do không cùng quan điểm sống, bất đồng về mọi mặt... Cô Th đi làm ăn, thời gian đầu thỉnh thoảng có về, đến giữa năm 2019 thì bỏ đi hẳn không còn quan tâm đến gia đình, chồng con. Anh đã nhiều lần liên lạc nhưng cô Th không về; nhiều tháng nay cũng không gửi tiền về nuôi con. Hai người sống ly thân được hai năm. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị giải quyết cho ly hôn. Về con chung: Anh và chị Th có một cháu là Hoàng Gia B sinh ngày

14-11-2012; khi ly hôn anh sẽ nuôi cháu B, không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung anh không yêu cầu giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện L- tỉnh Y đã ra văn bản thông báo và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị Hoàng Thị Th vắng mặt nên Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục pháp luật quy định.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56; các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử cho anh H được ly hôn với chị Th, giao con cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng...

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa anh Hoàng Quốc H và chị Hoàng Thị Th là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L. Mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng chị Th không có mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tình cảm: Anh Hoàng Quốc H và chị Hoàng Thị Th kết hôn năm 2013, việc kết hôn này tuân thủ đúng những quy định của Luật Hôn nhân và gia đình do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại điều 19 luật Hôn nhân và gia đình quy định: *“Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”*. Kết quả xác minh tại địa phương cơ bản phù hợp với lời khai của nguyên đơn cho thấy do nhiều nguyên nhân nên trong thời gian qua vợ chồng anh H- chị Th không hạnh phúc, trong đó nguyên nhân chính là do quan điểm, tính cách, lối sống không hợp nhau. Hai người cũng đã có thời gian dài sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Quá trình giải quyết anh H khẳng định tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết đề nghị giải quyết cho ly hôn. Qua đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa anh H và chị Th đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh H có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh H và chị Th có một cháu là Hoàng Gia B sinh ngày 14-11-2012. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh H đề nghị được nuôi cháu B, không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét hoàn cảnh thực tế chị Th đang đi làm ăn xa; trong suốt thời gian vợ chồng sống ly thân, cháu B thường xuyên ở với anh H; mặt khác cháu B đã trên 07

tuổi và có nguyện vọng được ở với bố. Để đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống sinh hoạt, học tập, cần giao cháu Hoàng Gia B cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật. Do anh H không yêu cầu nên chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung.

[4] Về tài sản chung; nợ chung: Anh H không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Anh H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về tình cảm: Căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, anh Hoàng Quốc H được ly hôn với chị Hoàng Thị Th.

2- Về con chung: Căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; giao cháu Hoàng Gia B sinh ngày 14-11-2012 cho anh Hoàng Quốc H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hoàng Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Th thực hiện quyền này.

3- Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; anh Hoàng Quốc H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận anh H đã nộp đủ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y theo biên lai số AA/2017/0008571 ngày 12-4-2021.

4- Quyền kháng cáo: Căn cứ điều 271, điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; anh Hoàng Quốc H có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Hoàng Thị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện;
- UBND xã Y Th;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA-THS.

Phan Duy Đô